

Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 13 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 08/2020/TLVDS - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh **Đàm Quang M.** Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

+ Chị **Hoàng Thị T.** Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 58 ngày 26/7/2012 của Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên cùng lời trình bày của các đương sự có đủ cơ sở xác định anh M và chị T có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, thành phố Đ vào ngày 26/7/2012. Quan hệ hôn nhân giữa anh M và chị T là hợp pháp.

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; bản tự khai của các đương sự và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/11/2020, anh M và chị T cùng xác định, trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hay cãi vã nhau, mặc dù đã cố gắng nhưng không giải quyết được. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do lối sống và tính tình không hòa hợp. Hiện vợ chồng đã sống ly thân được vài tháng nay.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn yêu thương, quan tâm, chia sẻ với nhau, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy vợ chồng thỏa thuận thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh M và chị T là thực sự tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung: Anh M và chị T có hai con chung là Đàm Khánh C – sinh ngày 16/02/2013 và Đàm Khánh L – sinh ngày 21/6/2015. Hiện các cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang sống cùng với chị T. Các đương sự thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Hoàng Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đàm Khánh C – sinh ngày 16/02/2013. Anh Đàm Quang M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đàm Khánh L – sinh ngày 21/6/2015 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Hoàng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

[6]. Về các vấn đề khác: Không có.

Xét thấy anh M và chị T thực sự tự nguyện ly hôn; Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con; Sự thỏa thuận bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đàm Quang M và chị Hoàng Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đàm Khánh C – sinh ngày 16/02/2013. Anh Đàm Quang M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đàm Khánh L – sinh ngày 21/6/2015 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí: Chị Hoàng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000336 ngày 21/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ. Chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- UBND phường M, TPĐ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ